

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ HỦY XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Số tờ khai hải quan	Ngày đăng ký tờ khai hải quan	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):					Quyết định xóa nợ
											4917	4918	4931	4943	4944	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13+14+15+16	12	13	14	15	16	17
I	Cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh									3.061.875	961.095	-	1.853.940	11.625	235.215	
1	Phạm Thị Phương Thảo	4300502833	58 Ngô Quyền, phường Cẩm Thành	Phạm Thị Phương Thảo	051172012230	9/13/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH			34.125	34.125					Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 05/5/2022
2	Nguyễn Ngọc Nguyễn	4300796862	152 Phan Bội Châu, phường Nghĩa Lộ	Nguyễn Ngọc Nguyễn	051073011644	09/05/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH			1.255.500	418.500		837.000			Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 26/01/2022
3	Tạ Thị Trang	8496092784	450 Phan Đình Phùng, phường Cẩm Thành	Tạ Thị Trang	051183002644	06/02/2025	Bộ Công an			1.690.875	508.470		1.016.940		165.465	Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 10/3/2022
4	Nguyễn Thị Thanh Bình	4300295087	534 Quang Trung, phường Cẩm Thành	Nguyễn Thị Thanh Bình	051177013377	6/26/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH			34.875				11.625	23.250	Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 17/5/2023
5	Thái Thị Thương	4300145613	Tổ 4, phường Cẩm Thành	Thái Thị Thương	051164001074	3/25/2024	Cục cảnh sát QLHC về TTXH			46.500					46.500	Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 28/02/2022